

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 170/2024/HS-ST
Ngày: 17-6-2024.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thùy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất

Bà Lê Thị Bích Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2024/QĐXXST-HS ngày 04/6/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 05/7/1978 tại tỉnh Hà Tĩnh.

Trú tại: Tổ H, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 8/12

Dân tộc : Kinh

Giới tính : Nam

Tôn giáo: Công giáo

Quốc tịch : Việt Nam

Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị M.

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con lớn nhất.

Vợ là Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1987 (đã ly hôn) và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2019).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị giam giữ từ ngày 13/3/2024 đến ngày 23/5/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

* *Bị hại:* Ông Vũ Văn C, sinh năm 1977; Trú tại: Tổ F, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

* *Người làm chứng:*

- Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1987
- Ông Hoàng Văn B, sinh năm 1974
- Ông Trần Huy K, sinh năm 1976
- Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1975

(Bà Q, ông K có mặt; ông B, ông T2 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 04/12/2023, bị cáo Nguyễn Văn T, ông Vũ Văn C và ông Hoàng Văn B cùng ngồi ăn nhậu với nhau ở tại nhà ông B ở ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Trong lúc ăn nhậu, giữa bị cáo và ông C xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nên bị cáo bỏ về trước. Còn ông C ngồi lại nhậu thêm 15 phút nữa thì ra về. Khi đi về, ông C mượn ông B 01 cái kéo bằng sắt dài khoảng 20cm cầm theo và điều khiển xe mô tô biển số 60H1- 073.07. Khi đi ngang qua nhà bị cáo, ông C rọi đèn xe vào nhà nên bị cáo đi ra mở cổng thì bị ông C cầm kéo đâm 01 phát trúng vào cổ tay, lúc này bị cáo kéo cổng đập vào tay ông C làm cái kéo trên tay ông C rơi xuống đất, đồng thời bị cáo chạy lại gốc cây trong vườn nhà lấy 01 con dao rựa dài 83cm chạy ra trước cổng chém 02 phát, trong đó có 01 phát trúng vào khuỷu tay của ông C, ông C lao vào giữ lấy con dao rựa và giằng co con dao của bị cáo. Trong lúc giằng co con dao trên tay bị cáo chém vào đầu gối của mình gây thương tích, sau đó ông C giật lấy được con dao trên tay bị cáo rồi cả hai vật nhau ngã xuống đất. Ông C ngồi lên người bị cáo, lấy con dao ghì vào gần cổ bị cáo và dùng tay đánh vào mặt của bị cáo. Bị cáo cũng dùng tay đâm nhiều cái vào mặt ông C. Bị cáo hô hoán và được người dân can ngăn và điện báo Công an. Sau đó, bị cáo được người thân chở đến Bệnh viện Đ chữa trị, còn ông C nhặt cái kéo cất vào trong cốp xe và đi về nhà, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, ông C được gia đình đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu nằm điều trị đến ngày 08/12/2023 thì xuất viện.

Công an xã S đã lập hồ sơ ban đầu, thu giữ 01 con dao rựa dài 83cm bằng kim loại, lưỡi dao rộng 06cm, mũi nhọn cong và 01 cái kéo bằng sắt dài khoảng 20cm, cán màu vàng và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã Trung cầu giám định tỷ lệ thương tích của ông Vũ Văn C và Nguyễn Văn T.

+ Tại bản kết luận giám định số 0077/KLTTCT-TTPYĐN ngày 26/01/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đ kết luận về tổn thương cơ thể của ông Vũ Văn C:

- Sẹo vết thương trùng với vết mổ mặt sau khuỷu trái kích thước 07x0,2cm. Tỷ lệ: 02%.

- Mổ xương trụ trái (đã phẫu thuật lấy bỏ xương trụ mẻ). Tỷ lệ: 02%.

- Vết thương vùng khuỷu trái rách cơ duỗi cổ tay trụ đã khâu nối hiện để lại hạn chế vận động cổ tay trái mức độ ít. Tỷ lệ: 05%

- Gãy xương chính mũi không ảnh hưởng chức năng thở. Tỷ lệ: 08%.

- Không giám định tỷ lệ cho chấn thương đầu do đã khỏi, hiện tại không để lại dấu vết, không để lại di chứng và không ảnh hưởng chức năng.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 16%.

Vật gây thương tích:

- Chấn thương đầu mặt do vật tày;

- Chấn thương tay trái do vật sắc.

+ Tại bản kết luận giám định số 0144/KLTTCT-TTPYĐN ngày 21/02/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đ kết luận về tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T:

- Gãy xương chính mũi không ảnh hưởng chức năng thở. Tỷ lệ: 07%.

- Sẹo mặt sau cổ tay trái kích thước 02x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo bờ trong gò trái kích thước 8,5x0,3cm. Tỷ lệ: 02%

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là 10%.

Vật gây thương tích:

- Chấn thương mặt do vật tày.

- Thương tích cổ tay trái, gò trái do vật sắc.

Ngày 28/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ban hành quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự để điều tra. Quá trình điều tra T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, ông C khai, khi ông C điều khiển xe đi đến gần cổng nhà bị cáo T thì bị cáo T cầm đèn pin rơi vào mặt. Bị cáo T cầm 01 con dao rựa dọa chém ông C nên ông C rút cái kéo để sẵn ở trên xe bước xuống xe để đánh nhau với bị cáo thì bị cáo giơ dao lên chém, ông C đưa tay lên đỡ thì bị bị cáo chém trúng vào tay làm rơi cái kéo. Ông C không dùng kéo đâm bị cáo T như lời khai của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo T đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu khởi tố đối với ông Vũ Văn C.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKS-TB ngày 23/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều

51; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao rựa dài 83cm bằng kim loại, lưỡi dao rộng 06cm, mũi nhọn cong là công cụ T sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cái kéo là tài sản của ông Hoàng Văn B, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông B.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo T đã thỏa thuận bồi thường cho ông Vũ Văn C số tiền 20.000.000 đồng. Ông C đã nhận tiền và làm đơn bãi nại cho bị cáo, cam kết không có thắc mắc, khiếu nại gì về phần dân sự của vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trưng tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Do bị cáo Nguyễn Văn T và bị hại – ông Vũ Văn C có phát sinh mâu thuẫn tại nhà ông Hoàng Văn B trong lúc ngồi nhậu chung với nhau. Nên vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 04/12/2023, tại cổng nhà bị cáo ở ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai, bị cáo T đã có hành vi sử dụng dao rựa dài 83cm lấy ở gốc cây trong vườn nhà, chém 01 nhát vào khuỷu tay của ông C. Rồi cả hai vật nhau ngã xuống đất và dùng tay đánh qua lại vào mặt nhau. Hậu quả, ông C bị thương tích tại khuỷu tay trái, gãy xương chính mũi. Theo Bản kết luận giám định số 0077/KLTTCT-TTPYĐN ngày 26/01/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đ kết luận về tổn thương cơ thể của ông Vũ Văn C tại thời điểm giám định là 16%. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại trái pháp luật. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn xuất phát từ cách hành xử chưa phù hợp, không kiềm chế hành động của bản thân nên đã dẫn đến việc phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, gây ra thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%, bản thân bị cáo cũng bị thương tích với tỷ lệ 10%, bị

giám giữ hơn 02 tháng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống biết tuân thủ pháp luật.

[4] Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, bị hại cũng có một phần lỗi và có đơn bãi nại nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Đồng thời, bị cáo là người có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết giam giữ bị cáo mà cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với 01 con dao rựa dài khoảng 83cm, bằng kim loại, lưỡi dao rộng khoảng 06cm, mũi nhọn cong là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

[5.2] Đối với 01 cái kéo là tài sản của ông Hoàng Văn B, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo T đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại - ông Vũ Văn C số tiền 20.000.000 đồng. Ông C đã nhận tiền và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, xử lý vật chứng, hình phạt và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày 17/6/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 con dao rựa bằng kim loại, dài khoảng 83cm, lưỡi dao rộng khoảng 06cm, mũi nhọn cong. *(Vật chứng trên được giao nhận theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).*

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Dương sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ CA h.Trảng Bom;
- Công an h.Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thùy Dung